

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN E
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 535/2020/HNGĐ-ST;

Ngày: 28/9/2020

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con
chung khi ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Cao Thị Thu Thủy;**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Hoa Kiều;**

2/ Ông **Nguyễn Quốc Thuận;**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Nguyễn Ái Quyên**, thư ký Tòa án nhân dân huyện E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Tuyết Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện E xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 349/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2020/QĐXX-ST ngày 26/8/2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Võ Thị A** – sinh năm: 1986;

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: 302 ấp 5, xã G, huyện H, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **Lê Ngọc B** - sinh năm: 1977;

Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tiền Giang.

(Chị A có mặt, anh B vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Thị A trình bày: Chị và anh Lê Ngọc B sống chung vào năm 2004, do hai bên tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại xã D vào ngày 17/02/2006. Cuộc sống chung của vợ chồng chị rất hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng ý kiến, thường xuyên cự cãi; anh B thường đánh chị vô cớ. Vì vậy anh chị đã ly thân từ tháng 06/2017. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh B.

Về con chung: Có một con chung tên Lê Võ Linh K, sinh năm 11/7/2005. Hiện cháu K đang sống với chị, khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Lê Ngọc B vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ và không có ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị A.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa. Về nội dung xét thấy việc mâu thuẫn giữa chị A và anh B là có thật, thời gian ly thân đã kéo dài, Tòa án đã triệu tập anh B nhiều lần nhưng anh B đều vắng mặt, qua đó cho thấy anh B không muốn hàn gắn tình cảm với chị A nên yêu cầu của chị A là có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự.

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Võ Thị A khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lê ngọc B, giải quyết vấn đề con chung giữa anh chị, do đó Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” theo quy định tại Điều 51 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn đăng ký thường trú và sinh sống tại ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân huyện E có thẩm quyền giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Anh B mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do, do đó căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh B.

[4] Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị A, Tòa xét thấy: Chị A trình bày nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nện cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, anh chị đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Tòa án đã triệu tập anh B nhiều lần nhằm tạo điều kiện cho anh chị hàn gắn mối quan hệ vợ chồng nhưng anh B vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của chị A, qua đó cho thấy anh B không có thành ý cứu vãn mối quan hệ hôn nhân với chị A. Do đó, Tòa án xét thấy mâu thuẫn giữa anh chị là trầm trọng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu của chị A, cho chị A được ly hôn với anh B.

[5] Về con chung: Xét thấy cháu K đang sống ổn định với chị A, do đó yêu cầu nuôi cháu K của chị A là có cơ sở và phù hợp với nguyện vọng của cháu K nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Chị A khai không có nên Tòa án không xem xét.

[7] Về án phí: Chị A phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Điều 147 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị A.

- Về tình cảm: Chị Võ Thị A được ly hôn với anh Lê Ngọc B.

- Về con chung: Giao cháu Lê Võ Linh K, sinh ngày 11/7/2005 cho chị Võ Thị A được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lê ngọc B được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

2. Án phí: Chị Võ Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003908 ngày 01/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, như vậy chị A đã thi hành xong.

3. Chị A có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với anh B tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- UBND xã D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

(Đã ký)

Cao Thị Thu Thủy